

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày : 05/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tuấn

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Phi Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

VÕ NGỌC D sinh ngày 09 tháng 5 năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký thường trú: 181/1 Đường H, phường M, quận T, TP.Hồ Chí Minh. Nơi ở: 73/1/2B đường S, phường S, quận P, TP.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn C, sinh năm 1964 và bà Võ Thị X, sinh năm 1970; vợ: Phạm Thị Ngọc N, sinh năm 1992 (không đăng ký kết hôn) con: Võ Phạm Ngọc V, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/12/2012 Công an phường M, quận T xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; bị bắt, tạm giam ngày 03/5/2017 (có mặt)

- Bị hại: Chị Phan Thị Bích O, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 348 đường L, phường B, quận T, TP.Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Cao U, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 78 đường Ch, phường A, quận T, TP.Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13h ngày 01/5/2017, Võ Ngọc D điều khiển xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số K từ phòng trọ ở quận P đến khu vực Nhà thờ PT thuộc quận T tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D phát hiện chị Phan Thị Bích O đang dừng xe gắn máy tay ga màu trắng trên lề đường, trước căn nhà 1061 đường Q, phường M1, quận T sử dụng điện thoại di động. D điều khiển xe về phía chị O, lúc này chị O vừa sử dụng điện thoại di động xong và để vào cốp xe thì D bất ngờ điều khiển xe áp sát chị O đồng thời dùng tay trái giật lấy điện thoại từ trong cốp xe chị O rồi tăng ga bỏ chạy. Sau khi giật được điện thoại D bán cho anh Phạm Cao U với giá 6.700.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Võ Ngọc D tại địa chỉ 73/1/2B đường S, phường S, quận P thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng và 01 khẩu súng màu đen bằng nhựa.

Phạm Cao U khai nhận: U làm nghề mua bán điện thoại di động, có cửa hàng tại số 53 Ph, phường M1, quận T. Vào khoảng 15 giờ ngày 01/5/2017, D điện thoại cho U hỏi bán điện thoại, cả hai gặp nhau trước nhà số 88 đường Ph thực hiện việc mua bán điện thoại Iphone 6 Plus 64Gb, màu xám giá 6.700.000 đồng. D cho U biết do kẹt tiền nên bán điện thoại. U không biết điện thoại do D cướp giật mà có. U đã giao nộp cho Công an. Đối với số tiền 6.700.000 đồng U đã đưa cho D để mua điện thoại, U yêu cầu được xem xét giải quyết đúng pháp luật.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb, màu xám, U giao nộp lại, đã trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì. Kết quả định giá theo thủ tục tố tụng hình sự điện thoại có giá 7.500.000 đồng.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter biển số K là phương tiện gây án. Kết quả xác minh xe do Ô đứng tên đăng ký. Kết quả xác minh, Ô đã bán nhà đi đâu không rõ. Võ Ngọc D khai nhận xe trên mua của một người không xác định ngoài xã hội với giá 27.000.000 đồng được khoảng 2 năm, khi mua không có làm giấy mua bán xe cũng như không làm thủ tục sang tên, người bán có giao giấy tờ xe cho D nhưng D đã làm mất. Đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu xe máy trên nhưng chưa có kết quả.

- 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đen có chữ Piaggio và 01 áo sơ mi ngắn tay màu cà phê sữa có hình ca rô cùng chiếc quần short vải jean màu xanh nhạt, tất cả đã qua sử dụng. D sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật điện thoại trên.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

- 01 khẩu súng ngắn màu đen. Kết luận giám định số 1053/KLGD-TT ngày 07/9/2017 thể hiện: là súng ngắn bắn đạn bi bằng lò xo nén, cỡ nòng 6mm, không xác định được nước sản xuất, súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình

thường. Theo quy định của pháp luật, khẩu súng ngắn này là đồ chơi nguy hiểm bị cấm. D khai là súng đồ chơi bắn đạn nhựa, mua trên đường BC với mục đích để mang về quê bắn chim. Đã tiến hành chuyển khẩu súng đến Ủy ban nhân dân quận T để xử phạt hành chính D về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm”.

Quá trình điều tra và biên bản hỏi cung Võ Ngọc D thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật điện thoại di động của mình như trên.

Đối với Phạm Cao U, khi mua điện thoại di động Iphone 6 Plus 64GB, màu xám từ Võ Ngọc D không biết điện thoại do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Tại bản cáo trạng số 184/CT-VKS ngày 21 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Võ Ngọc D về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và khai giống lời khai tại cơ quan điều tra.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Ngọc D về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 04 đến 05 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định, về trách nhiệm dân sự: bị cáo phải bồi thường cho Phạm Cao U số tiền 6.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Võ Ngọc D, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ quá trình điều tra, truy tố, diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án thì bị cáo lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản đã có hành vi sử dụng xe gắn máy biển số K áp sát chị Phan Thị Bích O, dùng tay trái giật được chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu xám có số Imel 359323060989897 trị giá 7.500.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 01/5/2017 tại trước nhà số 1061 Đường Q, phường M1, quận T rồi tăng ga bỏ chạy.

Xét vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật và Nhà nước bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội do lỗi cố ý nên Hội đồng xét xử xét thấy đã đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Võ Ngọc D đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo Võ Ngọc D sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông, nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của chính bị cáo và những người đang lưu thông trên đường là thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64Gb, màu xám có số Imel 359323060989897, Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận Tân Bình đã trả lại cho bị hại là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exiter biển số K số khung: S9206Y, số máy: 1S92 (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình). Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu xe máy trên nhưng có kết quả nên tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trong một thời gian nhất định, nếu quá thời hạn vẫn không có người đến nhận thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đen có chữ Piaggio; 01 áo sơ mi ngắn tay màu cà phê sữa có hình ca rô cùng chiếc quần short vải jean màu xanh nhạt, tất cả đã qua sử dụng (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình). Xét bị cáo không có yêu cầu nhận lại và là tài sản không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số imei 359180078739692; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số imei 354439068048869 (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình). Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, bị cáo xin nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Cao U là người đã mua điện thoại của bị cáo với giá 6.700.000 đồng. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – công an quận Tân Bình, anh U có lời khai yêu cầu được xem xét giải quyết số tiền trên. Xét yêu cầu của anh U là có cơ sở nên buộc bị cáo phải trả lại cho anh U số tiền 6.700.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 268, Điều 292, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

- Căn cứ vào Điều 33; điểm a khoản 1 Điều 41; Điều 42; điểm g, p Khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: VÕ NGỌC D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2017

2. Về tang vật:

+ Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp của xe máy hiệu Yamaha Exiter biển số K số khung: S9206Y, số máy: 1S92 (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình) trong thời hạn 12 tháng, nếu quá hạn vẫn không tìm được chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên thì tịch thu sung ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh đen có chữ Piaggio; 01 áo sơ mi ngắn tay màu cà phê sữa có hình ca rô cùng chiếc quần short vải jean màu xanh nhạt, tất cả đã qua sử dụng (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình).

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số imei 359180078739692; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số imei 354439068048869 (tình trạng theo phiếu nhập kho vật chứng số 04/PNK ngày 27/11/2017 của Công an quận Tân Bình).

3. Bị cáo phải bồi thường số tiền 6.700.000 (sáu triệu bảy trăm ngàn) đồng cho anh Phạm Cao U.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo phải chịu 335.000 (ba trăm ba mươi lăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc ngày Tòa án tổng đạt, niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại điều 26 Luật Thi hành án được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại, NCQLNVLQ;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Vân